| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**THÀNH PHỐ VỊ THANH**<br>**TỈNH HẬU GIANG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 106/2021/DS-ST

Ngày 23 - 6 - 2021

*V/v tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản*

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VỊ THANH, TỈNH HẬU GIANG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có***:

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Bà Huỳnh Thị Trinh.

*Các Hội thẩm nhân dân*:

Ông Trần Thanh Nhân.

Ông Kim Trung Dũng.

***- Thư ký phiên tòa***: Bà Trương Thị Ngọc Dung - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang tham gia phiên toà:*** Bà Phạm Thị Hoa - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 6 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 24/2021/TLST-DS ngày 02 tháng 3 năm 2021 về tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 33/2021/QĐXXST-DS ngày 15 tháng 4 năm 2021; Quyết định hoãn phiên tòa số 52/2021/QĐST-DS ngày 11 tháng 5 năm 2021 và Thông báo dời ngày xét xử số 99/TB-TA ngày 31 tháng 5 năm 2021 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Hoàng Văn H.

Địa chỉ: số 31/1, đường Võ Trường Toản, xã Lộc Nga, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng.

*Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn:* Bà Nguyễn Phạm Thu T là người đại diện theo ủy quyền. (Theo văn bản ủy quyền ngày 26/01/2021). *(có mặt)*

- *Bị đơn:* Ông Triệu Hoàng N. (tên gọi khác: Nam) *(vắng mặt)*

Địa chỉ thường trú: ấp 5, xã Vị Tân, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang.

Địa chỉ lưu trú: khu vực 4, phường IV, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang.

- *Người làm chứng:* Ông Nguyễn Khánh N1. *(vắng mặt)*

Địa chỉ: khu vực 4, phường IV, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

*Trong đơn khởi kiện gửi Tòa án và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án nguyên đơn ông Hoàng Văn H trình bày:*

Do quen biết nên từ ngày 19/7/2020 đến ngày 08/8/2020 ông H có bỏ sỉ các loại trứng cho cơ sở ấp trứng Hoàng Nam do ông Triệu Hoàng N (tên gọi khác là Nam) làm chủ. Khi ông H giao trứng cho ông N thì nhân viên của ông N là ông Nguyễn Khánh N sẽ kiểm tra số lượng trứng sau đó ông Triệu Hoàng N sẽ ký nhận và chốt lại số tiền còn nợ. Tính đến ngày 08/8/2020, ông Triệu Hoàng N còn nợ ông Hoàng Văn H tổng số tiền là 315.000.000 đồng và hẹn sẽ thanh toán sau 01 tháng.

Tuy nhiên, đã quá thời hạn nhưng ông N vẫn không chịu thanh toán cho ông H. Nay ông H khởi kiện yêu cầu ông N phải có trách nhiệm trả cho ông H số tiền mua hàng còn nợ là 315.000.000 đồng, không yêu cầu tính lãi.

Tại phiên tòa người đại diện hợp pháp của nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và các lời khai ban đầu.

*Bị đơn ông Triệu Hoàng N vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án nên Toà án chưa ghi nhận được ý kiến trình bày.*

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vị Thanh tại phiên tòa phát biểu:*

Việc thu thập chứng cứ từ khi thụ lý vụ án của Thẩm phán, mở và điều khiển phiên toà của Hội đồng xét xử tại phiên toà là tuân thủ đúng pháp luật tố tụng dân sự. Việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng từ lúc thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đúng pháp luật, riêng những người vắng mặt tại phiên tòa mà không có lý do là chưa đúng pháp luật tố tụng, đề nghị Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Án phí dân sự sơ thẩm: Bị đơn phải chịu theo quy định của pháp luật.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Theo đơn khởi kiện và các chứng cứ trong hồ sơ vụ án cho thấy giữa nguyên đơn và bị đơn có tranh chấp về hợp đồng mua bán tài sản. Tranh chấp này thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Vị Thanh theo quy định tại khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Tòa án đã tiến hành tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho bị đơn ông Triệu Hoàng N nhưng bị đơn vẫn vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai và không có lý do. Căn cứ vào khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn ông Triệu Hoàng N.

[2] Việc xác lập và thực hiện hợp đồng mua bán giữa các đương sự:

Nguyên đơn có cung cấp 03 hoá đơn bán lẻ (hóa đơn ngày 30/7, hóa đơn ngày 04/8/2020 và hóa đơn ngày 08/8/2020), hóa đơn có chữ ký của người nhận hàng tên Nam là tên gọi khác của bị đơn ông Triệu Hoàng N, các hóa đơn thể hiện ông N còn nợ ông H tổng số tiền là 315.000.000 đồng. Hóa đơn cũng có chữ ký của người làm chứng ông Nguyễn Khánh N là người làm thuê của ông Triệu Hoàng N. Bị đơn ông Triệu Hoàng N không chấp hành theo giấy triệu tập của Toà án và cũng không cung cấp văn bản, chứng cứ thể hiện sự phản bác đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Cho nên có cơ sở xác định việc bị đơn có mua trứng và còn nợ nguyên đơn tổng số tiền 315.000.000 đồng là có thật.

Căn cứ vào thoả thuận việc mua bán giữa các bên thì bị đơn ông N đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán tiền cho nguyên đơn ông H. Vì vậy bị đơn phải có trách nhiệm trả cho nguyên đơn số tiền còn nợ là 315.000.000 đồng. Nguyên đơn không yêu cầu tính lãi nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Từ những phân tích đánh giá như nêu trên, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Bị đơn phải có trách nhiệm trả cho nguyên đơn tổng số tiền còn nợ là 315.000.000 đồng.

[4] Án phí dân sự sơ thẩm: Bị đơn phải chịu 5% án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào các điều 26, 35, 39, 147 và 228 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào các điều 430, 433, 440 của Bộ luật Dân sự 2015;

- Căn cứ Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Hoàng Văn H.

2. Buộc bị đơn ông Triệu Hoàng N phải có trách nhiệm trả cho nguyên đơn ông Hoàng Văn H số tiền mua hàng còn nợ là 315.000.000 đồng (ba trăm mười lăm triệu đồng).

"*Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án*

*theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.”*

3. Án phí dân sự sơ thẩm:

- Buộc bị đơn ông Triệu Hoàng N phải chịu số tiền án phí dân sự sơ thẩm là 15.750.000 đồng (mười lăm triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng).

- Ông Hoàng Văn H được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 7.875.000 đồng (bảy triệu tám trăm bảy mươi lăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0006196 ngày 25 tháng 02 năm 2021 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Vị Thanh.

4. Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn ông Triệu Hoàng N vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt bản án hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***
- VKSND TP Vị Thanh;
- Chi cục THADS TP Vị Thanh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Đã ký

**Huỳnh Thị Trinh**